

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55 /2022/ QĐST - DS

Long Hồ, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Thế Khoa
2. Ông Lê Minh Toàn;

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2022

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị G, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

Người đại diện hợp pháp: ông Võ Tấn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: số 25 L, phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Hộ khẩu thường trú: xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (Giấy ủy quyền ngày 20/6/2022 tại Văn phòng Công chứng B)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Bà Phạm Thị Đ có trách nhiệm trả cho bà Bùi Thị G số tiền vay còn nợ là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

2.2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị G và bà Phạm Thị Đ mỗi người nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể:

- Buộc nguyên đơn bà Bùi Thị G nộp 50% x (50.000.000đ x 5%) = 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm, do bà G thuộc người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Bùi Thị G.

- Buộc bị đơn bà Phạm Thị Đ nộp 50% x (50.000.000đ x 5%) = 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện